

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO YÊN  
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 05/9/2024  
V/v “Kiện ly hôn, tranh  
chấp nuôi con khi ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Bá Đường;
2. Bà Phạm Thị Dung

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trịnh- Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024. Về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 18/7/2024 và quyết định hoãn phiên tòa ngày 15/8/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lý Văn A ; sinh năm 1990; dân tộc Dao; nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: Bản Nậm Dìn, xã T, huyện B, tỉnh L.

Vắng mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Chị Bàn Thị L ; sinh năm 1993; dân tộc Tày; nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: Bản Nậm Dìn, xã T, huyện B, tỉnh L.

Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai nguyên đơn anh Lý Văn A trình bày: Anh và chị Bàn Thị L kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay đánh, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay không ai quan tâm đến ai. Anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Bàn Thị L nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Lý Ngọc Tâm; sinh 25/01/2012. Lý Ngọc Thiên; sinh ngày 07/4/2013. Khi ly hôn anh Lý Văn A xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con 02 người con chung Lý Ngọc Tâm; Lý Ngọc Thiên. Không yêu cầu chị Bàn Thị L phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Nghề nghiệp hiện nay của anh Lý Văn A làm tự do thu nhập khoảng 8.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo thụ lý giải quyết vụ án và tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giải, cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng bị đơn đã không đến tham tố tụng để giải quyết vụ án. Nên Tòa án đã tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản ghi ý kiến của 02 người con chung tên Lý Ngọc Tâm; sinh 25/01/2012. Lý Ngọc Thiên ; sinh ngày 07/4/2013 sau khi bố mẹ ly hôn các cháu có nguyện vọng được ở cùng bố. Không đề nghị chị Bàn Thị L cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, của hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn của anh Lý Văn A giải quyết cho anh Lý Văn A được ly hôn với chị Bàn Thị L theo quy định khoản 1 Điều 51; Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

Giải quyết về việc nuôi con theo quy định.

Tính án phí và Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Anh Lý Văn A , khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết Ly hôn, nuôi con chung với chị Bàn Thị L . Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn có địa chỉ tại xã Tân Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Nên căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo thụ lý giải quyết vụ án và tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giải, cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng bị đơn đã không đến tham tố tụng để giải quyết vụ án. Nên Tòa án đã tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Cần áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 điều 227 ; khoản 1 điều 228 ; khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn A và chị Bàn Thị L kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Anh Lý Văn A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn chị Bàn Thị L. Xét thấy mâu thuẫn gia đình anh Lý Văn A và chị Bàn Thị L đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của anh Lý Văn A, giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bàn Thị L là phù hợp theo quy định khoản 1 điều 51; Khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con là cháu Lý Ngọc Tâm; sinh 25/01/2012; Lý Ngọc Thiên; sinh ngày 07/4/2013. Khi ly hôn Anh Lý Văn A xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con Lý Ngọc Tâm; Lý Ngọc Thiên. Không yêu cầu chị Bàn Thị L phải đóng góp phí tổn nuôi con. Xét về vấn đề nuôi con thấy rằng: Các cháu Lý Ngọc Tâm; Lý Ngọc Thiên; đang ở cùng với bố, cháu Lý Ngọc Tâm; Lý Ngọc Thiên có nguyện vọng xin ở với Bố. Nghề nghiệp của nh Lý Văn A làm tự do có mức thu nhập 8.000.000 triệu/ đồng. Do vậy, việc giao cả hai người con cho anh Lý Văn A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với thực tế, thuận tiện cho việc chăm nom cháu trong vấn đề học tập và sinh hoạt của cháu, chị Bàn Thị L tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; điều 57; điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 điều 227; khoản 1 điều 228; điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Lý Văn A

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Anh Lý Văn A được ly hôn chị Bàn Thị L. Quan hệ hôn nhân của Anh Lý Văn A và chị Bàn Thị L chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Ngọc Tâm; sinh 25/01/2012; Lý Ngọc Thiên; sinh ngày 07/4/2013 cho anh Lý Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Bàn Thị L không phải cấp dưỡng phí tổn

nuôi con. Chị Bàn Thị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở chị Bàn Thị L thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Anh Lý Văn A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001270 ngày 03/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Anh Lý Văn A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự;
- THADS huyện;
- UBND Xã Tân Tiến
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**